

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HC-ST

Ngày: 20/9/2024

“V/v khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại hành chính trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về đất đai”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

*- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Mai Xuân Thường

Ông Võ Duy Bảo

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Nga, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tố Loan - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17/9 và 20/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 15/2024/TLST - HC ngày 11/3/2024 về việc “khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại hành chính trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về đất đai”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST - HC ngày 31/5/2024, giữa các đương sự;

*Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962. Địa chỉ: xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Người bị kiện:*

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Văn H – Phó Chủ tịch UBND huyện Đô Lương. Vắng mặt.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương. Ông Trần Đăng T. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Quang L. Sinh năm 1980; xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Có mặt phiên tòa ngày 17/9, vắng mặt phiên tòa ngày 20/9.

- Ông Nguyễn Quang L1. Sinh năm 1986. Địa chỉ: xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt phiên tòa ngày 17/9, có mặt phiên tòa ngày 20/9.

- Bà Nguyễn Thị T. Sinh năm 1991. Địa chỉ: xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị H. Sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn Yên Thành, xã Dạ Đòn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Th. Sinh năm 1988. Địa chỉ: xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H1. Sinh năm 1991. Địa chỉ: xóm 2, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Người khởi kiện bà Nguyễn Thị T trình bày:*

Năm 1994 UBND xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bán đấu giá đất ở. Bà T làm hồ sơ gửi UBND xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Đến ngày đấu giá bà T trực tiếp tham gia đấu giá. Ngồi bên cạnh bà T có ông Trần Đăng Kiều, sinh năm 1947, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Bà đấu trúng lô đất thứ tự là số 11, số hiệu thửa đất là 0855693 với giá tiền là: 2.309.000 đồng. Hiện nay là thửa đất 912, tờ bản đồ số 15 trên địa bàn xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Ngày nộp tiền là ngày 30/5/1994, vì điều kiện quá trình công tác giảng dạy của bà T tại trường Na Lương, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Do luân chuyển công tác nên ngày 30/5/1994, bà T phải trực tiếp có mặt tại Trường Na Lương để bổ sung hồ sơ giảng dạy. Thời gian đó anh trai bà T là ông Bằng làm kế toán trưởng xã Hiến Sơn. Bà T viết giấy ủy quyền và đưa tiền cho ông Bằng nộp tiền thay, có xác nhận người làm chứng của ông Trần Đăng Bình thủ quỹ xã Hiến Sơn và ông Nguyễn Duy L chủ tịch UBND xã Hiến Sơn khi đó. Sau khi bà T đấu giá được lô đất số thứ tự là số 11 số hiệu thửa đất gốc là 0855693 vùng Rú Re đường đi qua xóm Hòa Nam (cũ) xã Hiến Sơn, hiện nay là thửa đất 912 tờ bản đồ số 15.

Quá trình sử dụng đất, bà T trình bày: năm 1994, bà T mua đất anh Nguyễn Quang Kiêm đồ để san mặt bằng lần 1. Năm 2009, bà T bỏ móng nhà và móng

ót để làm nhà ở đó nhưng bó móng, đổ giằng vừa xong thì UBND xã Hiến Sơn lại bán đấu giá đất vùng Cửa Kho, xóm Hòa Long, huyện Đô Lương. Bà T thấy đất nền số 337 gần trường cấp III Đô Lương 4, trung tâm cho việc kinh doanh buôn bán hơn thửa đất 912 nên đã đấu giá trúng lô đất số 337. Lúc đó kinh tế đang khó khăn nên gia đình bà làm cái ốt nhỏ vừa ở, vừa kinh doanh buôn bán. Còn thửa đất 912, tờ bản đồ số 15, bà T dừng làm nhà mà mua 3 cuộn dây thép gai rào kín để bảo vệ móng nhà và móng ốt. Đến năm 2014 nhà nước làm Đường N5, bà T mua đất để đổ san mặt bằng lần thứ 2. Năm 2015, bà T trồng vườn chuối, ổi, đu đủ và 3 bụi tre. Như vậy thửa đất tờ bản đồ số 15 ở Rú Re đường đi qua xóm Hòa Nam (cũ), xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương có nguồn gốc và lịch sử bà T sử dụng rõ ràng. Bà sử dụng liên tục từ năm 1994 đến năm 2021.

Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính hàng năm, bà T trình bày: Hằng năm gia đình bà nộp thuế đất vào ngân sách nhà nước như sau: Thửa đất 912 tờ bản đồ số 15 trên địa bàn xã Hiến Sơn, số tiền là 78.000 đồng (Bằng chữ: Bảy tám ngàn đồng); Thửa đất 337 trên địa bàn xã Hiến Sơn, số tiền là 65.000 đồng (Bằng chữ: Sáu lăm ngàn đồng). Như vậy hằng năm gia đình bà nộp thuế đất ở vào ngân sách nhà nước cả hai thửa đất đầy đủ.

Ngày 15/9/2021, anh Nguyễn Quang Lưu con trai ông Nguyễn Quang Bằng mức phần móng tại thửa đất 912, tờ bản đồ số 15. Bà Nguyễn Thị T có đơn kiến nghị gửi UBND xã Hiến Sơn kiến nghị giải quyết việc ông Nguyễn Quang Lương và ông Nguyễn Quang Lưu xóm Long Thọ tự ý đưa máy mức phá hoại tài sản gia đình bà là một vườn chuối và móng xây dựng năm 2009.

Ngày 26/11/2021, UBND xã Hiến Sơn ban hành Thông báo số 149/TB-UBND (sau đây gọi là Thông báo số 149) về việc xác minh và giải quyết nội dung kiến nghị của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương. Thông báo 149 kết luận: *“1. Đối với việc bà Nguyễn Thị T kiến nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15, diện tích 651.6 m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất thuộc xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương là không có cơ sở. 2. Đối với việc bà Nguyễn Thị T kiến nghị việc ông Nguyễn Quang Lưu và ông Nguyễn Quang Lương tự ý phá hoại tài sản của gia đình nhà bà cụ thể là móng nhà và vườn chuối thì. Qua xác minh cho thấy nội dung kiến nghị của bà là có thực tế. Tuy nhiên người thực hiện hành vi trên là ông Nguyễn Quang Lưu chứ không phải ông Nguyễn Quang Lương, còn việc bà đề nghị ông Nguyễn Quang Lưu bồi thường thiệt hại thì UBND xã Hiến Sơn giao trách nhiệm cho hai bên tự thỏa thuận, nếu hai hộ không tự thỏa thuận*

*được thì làm đơn gửi đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.”*

Không đồng ý với Thông báo số 149, ngày 6/12/2021, bà Nguyễn Thị T làm đơn khiếu nại.

Ngày 26/01/2022, Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn ban hành Quyết định số 27/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị T (lần đầu – sau đây gọi là Quyết định số 27). Quyết định số 27 có kết luận như sau: *“Nội dung Nguyễn Thị T khiếu nại nội dung thứ nhất đối với Thông báo số 149 là khiếu nại sai. Việc bà đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15, diện tích 651.6 m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất thuộc xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương là chưa đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận QSD đất. Vì các lý do sau: 1. Hiện nay bà Nguyễn Thị T không có các loại giấy tờ để chứng minh nộp tiền vào ngân sách UBND xã Hiến Sơn, bên cạnh đó tại thời điểm UBND xã Hiến Sơn bán đất trái thẩm quyền năm 1994 không có lưu trữ được các loại giấy tờ, sổ sách để chứng minh bà Nguyễn Thị T đã nộp tiền sử dụng đất của thửa đất trên. Căn cứ Khoản 3, Điều 18 của Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành quy định về việc cấp lần đầu, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình cá nhân đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An “Trường hợp người sử dụng đất đã nộp tiền để được sử dụng đất nhưng hiện nay không có các Giấy tờ chứng minh về việc đã nộp tiền cho cơ để được sử dụng đất được theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 10/2018/TT- BTC được xử lý như sau: a) Có hồ sơ sao y giấy tờ, sổ sách chứng minh về việc đã nộp tiền tại thời điểm cấp đất của cơ quan, tổ chức quy định tại Điều 4 Quy định này thì khi cấp Giấy chứng nhận được xem xét như trường hợp có giấy tờ chứng minh đã nộp tiền để được sử dụng đất; b) Trường hợp còn lại, việc xem xét để cấp Giấy chứng nhận được thực hiện sau khi có kết luận của UBND cấp huyện thông qua việc kiểm tra, xác minh và kết luận việc người dân nộp tiền để được sử dụng đất”; 2. Thửa đất đang có tranh chấp tại nên chưa đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quy định tại khoản 3, Điều 23, Nghị định 43/2014/NĐ/CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai “Trường hợp đất được giao không đúng thẩm quyền đã được sử dụng ổn định từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2014, không có tranh chấp, phù hợp với quy hoạch thì được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định tại Khoản 2 Điều 20 của Nghị*

định này. Trường hợp thửa đất có vườn, ao gắn liền với nhà ở hoặc công trình xây dựng khác thì diện tích còn lại không có nhà ở, công trình xây dựng được xác định là đất nông nghiệp theo hiện trạng đang sử dụng, nếu người sử dụng đất đề nghị được chuyển sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp thì phải làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất” Từ những căn cứ và nhận định trên, quyết định: Giữ nguyên Thông báo số 149/TB-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn về việc giải quyết nội dung kiến nghị của bà Nguyễn Thị T xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương”.

Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại lần 1, bà Nguyễn Thị T khiếu nại Quyết định số 27 của Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn đến Chủ tịch UBND huyện Đô Lương.

Ngày 17/5/2022, UBND huyện Đô Lương ban hành Quyết định số 1321/QĐ-UBND giải quyết nội dung đơn khiếu nại (lần 2) của bà Nguyễn Thị T (sau đây gọi là Quyết định số 1321). Quyết định số 1321 có kết luận như sau: “Nội dung bà Nguyễn Thị T khiếu nại, năm 2014 UBND xã Hiến Sơn có chủ trương mở rộng đường giao thông nông thôn, bà không hiến đất tại thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15, nhưng trong Thông báo số 149/TB-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn lại cho rằng bà Nguyễn Thị T đã hiến đất mở đường giao thông nông thôn, là khiếu nại đúng. Yêu cầu UBND xã Hiến Sơn đính chính một phần trong Thông báo số 149/TB-UBND "Năm 2014, bà Nguyễn Thị T đã hiến đất mở đường giao thông nông thôn", văn bản đính chính trả lời cho công dân trước ngày 30/5/2022; Nội dung bà Nguyễn Thị T khiếu nại Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND xã Hiến Sơn về việc giải quyết khiếu nại (lần 1) là khiếu sai. Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND xã Hiến Sơn về việc giải quyết khiếu nại (lần 1) của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn.”

Ngày 17/5/2022, bà T nhận được Quyết định số 1321. Nên bà làm đơn này yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết: Hủy quyết định số 27 ngày 26/01/2022 của chủ tịch UBND xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Hủy quyết định số 1321 ngày 17/05/2022 của chủ tịch UBND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Đồng thời cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đưa ông Nguyễn Duy Liêu chủ tịch UBND xã Hiến Sơn và ông Trần Đăng Bình thủ quỹ xã Hiến Sơn nhiệm kỳ 1989 – 1994 vào tham gia trong vụ án.

\* Đại diện UBND xã Hiến Sơn trình bày:

Kết quả giải quyết của Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn là giữ nguyên Thông báo số 149 của UBND xã Hiến Sơn về việc giải quyết nội dung kiến nghị của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn.

Hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc giải quyết, ban hành Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND xã Hiến Sơn: Hồ sơ đấu giá năm 1994 hiện không còn sổ lưu tại UBND xã Hiến Sơn; Sổ Mục kê thể hiện thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15, chủ sử dụng đất là ông Nguyễn Quang Bằng nhưng bị tẩy xóa; Sổ ký nhận diện tích đất năm 2009, tờ bản đồ số 15, số thứ tự 910, thửa đất số 912, diện tích 651,6 m<sup>2</sup>, loại đất ONT, họ tên chủ sử dụng đất Nguyễn Thị T nhưng chưa đăng ký, chưa ký nhận vào sổ nhận diện tích đất lưu tại UBND xã Hiến Sơn; Phiếu ký nhận diện tích được lập tháng 8/2009, tên chủ hộ là Nguyễn Thị T, số thửa đất 337, tờ bản đồ số 15, diện tích 227,1 m<sup>2</sup>, loại đất ONT; Phiếu ký nhận diện tích các loại đất lập năm 2009 của chủ hộ ông Nguyễn Quang Bằng, vợ bà Nguyễn Thị Hòa, xóm Hòa Thọ, xã Hiến Sơn; Hồ sơ kỹ thuật của Đoàn đo đạc năm 2009, thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15, diện tích 651,6 m<sup>2</sup>, loại đất ONT chủ sử dụng đất là bà Nguyễn Thị Thành, xóm Hòa Nam, xã Hiến Sơn; Công văn số 473/UBND ngày 05/11/2021 về việc chuyển đơn của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn (Có đơn kèm theo); Thông báo số 149/TB-UBND ngày 26/11/2021 về việc xác minh và giải quyết nội dung kiến nghị của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn; Công văn số 539/UBND ngày 13/12/2021 về việc chuyển đơn của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn (Có đơn kèm theo); Hồ sơ, giấy tờ bà Nguyễn Thị T cung cấp cho Đoàn xác minh; Báo cáo ngày 20/01/2022 của Đoàn xác minh về kết quả xác minh khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn; Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn (lần đầu).

Căn cứ hồ sơ lưu, kết quả xác minh và giải quyết của Đoàn xác minh theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 của UBND xã Hiến Sơn thì việc Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn ban hành Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 là đúng quy định Luật Khiếu nại 2011 và Luật Đất đai năm 2013.

Ngày 7/6/2024, UBND xã Hiến Sơn cung cấp Thông báo số 79/TB.UBND ngày 20/5/2022 về việc đính chính một phần nội dung trong Thông báo số 149 (căn cứ vào Quyết định số 1321 xác định nội dung khiếu nại đúng của bà T);

Tại Công văn số 89/BC-UBND ngày 07/6/2024, UBND xã Hiến Sơn cung cấp: Sai sót tại biên bản làm việc ngày 19/01/2022 là do nhầm lẫn về năm (đã

ghi ngày 19/01/2021); việc thực hiện nghĩa vụ tài chính hàng năm đối với thửa đất 912 trong suốt thời gian qua bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Quang Bằng đều không thực hiện nghĩa vụ tài chính nào, trừ số tiền tại Phiếu thu số 19 là 2.309.000 đồng và chưa xác định được số tiền đã nộp này đã nộp vào ngân sách UBND xã Hiến Sơn hay chưa.

Tại Công văn số 128/BC-UBND ngày 22/8/2024, UBND xã Hiến Sơn cung cấp: Qua yêu cầu rà soát 12 biên lai thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp do bà T cung cấp thì không có phiếu thu nào liên quan nộp thuế sử dụng đất hàng năm cho thửa đất số 912 tờ bản đồ số 15.

*Người đại diện theo ủy quyền của UBND huyện Đô Lương trình bày:*

Về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất đối với thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15 tại xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn: Theo Báo cáo số 38/BC-UBND ngày 15/4/2022 của UBND xã Hiến Sơn: Thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15, được UBND xã Hiến Sơn giao đất trái thẩm quyền năm 1994 với diện tích 398,0 m<sup>2</sup> cho ông Nguyễn Quang Bằng (Lương Bằng) với số tiền là 2.309.000 đồng (Hai triệu, ba trăm linh chín nghìn đồng), hộ gia đình đã sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, không có tranh chấp. Năm 2009, bà Nguyễn Thị T là em gái của ông Nguyễn Quang Bằng sử dụng một phần thửa đất để xây dựng công trình nhà ở để sinh hoạt (khi đó bà Nguyễn Thị T đang sinh sống và công tác ở nơi khác), đến cuối năm 2009, xây dựng xong móng công trình nhà ở thì bà Nguyễn Thị T trúng đấu giá quyền sử dụng đất một lô đất ở gần đó nên đã xây dựng nhà ở và sinh sống trên thửa đất trúng đấu giá cho đến nay. Thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15 tại xóm Hòa Long, xã Hiến Sơn chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hiện nay đang xảy ra tranh chấp.

Về nội dung, quy trình giải quyết đơn của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn: Ngày 03/11/2021, UBND huyện nhận được đơn đề ngày 01/11/2021 của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn với nội dung: Kiến nghị giải quyết việc ông Nguyễn Quang Lương và ông Nguyễn Quang Lưu, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn tự ý đưa máy móc phá hoại tài sản gia đình bà là một vườn chuối và móng nhà xây dựng năm 2009; Ngày 05/11/2021, UBND huyện ban hành Công văn số 473/UBND về việc chuyển đơn của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn giao Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn kiểm tra, xác minh và giải quyết kiến nghị của bà Nguyễn Thị T theo đúng quy định pháp luật; Ngày 30/11/2021, UBND xã Hiến Sơn ban hành Thông báo số 149 về việc xác minh và giải quyết nội dung kiến nghị của bà Nguyễn Thị T,

xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn. Không đồng ý với kết quả giải quyết của UBND xã Hiến Sơn, bà Nguyễn Thị T tiếp tục có đơn khiếu nại Thông báo số 149; Ngày 13/12/2021, UBND huyện ban hành Công văn số 539/UBND về việc chuyển đơn của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn giao Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn giải quyết nội dung đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị T theo đúng quy định pháp luật. Ngày 26/01/2022, UBND xã Hiến Sơn ban hành Quyết định số 27 giữ nguyên Thông báo số 149. Không đồng ý với kết quả giải quyết của UBND xã Hiến Sơn, ngày 14/3/2022 bà Nguyễn Thị T tiếp tục có đơn khiếu nại Quyết định số 27.

Ngày 21/3/2022, UBND huyện ban hành Quyết định số 749/QĐ- UBND về việc xác minh nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị T. Trong quá trình Đoàn xác minh tiến hành làm việc với công dân, bà Nguyễn Thị T có bổ sung nội dung khiếu nại có liên quan đến Thông báo số 149/TB- UBND ngày 26/11/2021 của UBND xã Hiến Sơn: Khiếu nại việc năm 2014, UBND xã Hiến Sơn có chủ trương mở rộng đường giao thông nông thôn, bà không hiến đất tại thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15 nhưng trong Thông báo số 149/TB-UBND ngày 26/11/2021 của UBND xã Hiến Sơn lại cho rằng bà Nguyễn Thị T hiến đất mở đường giao thông nông thôn; Ngày 18/4/2022, UBND huyện ban hành Quyết định số 1002/QĐ- UBND về việc gia hạn thời gian xác minh nội dung khiếu nại; Ngày 17/5/2022, UBND huyện ban hành Quyết định số 1321/QĐ- UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần 2) của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, cụ thể: “Nội dung bà Nguyễn Thị T khiếu nại Quyết định số 27/QĐ- UBND ngày 26/01/2022 của UBND xã Hiến Sơn là khiếu nại sai.

Nội dung bà Nguyễn Thị T khiếu nại việc năm 2014, UBND xã Hiến Sơn có chủ trương mở rộng đường giao thông nông thôn, bà không hiến đất tại thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15 nhưng trong Thông báo số 149/TB- UBND ngày 26/11/2021 của UBND xã Hiến Sơn lại cho rằng bà Nguyễn Thị T hiến đất mở đường giao thông nông thôn là khiếu nại đúng".

Hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc giải quyết, ban hành Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND huyện Đô Lương, gồm: Công văn số 473/UBND ngày 05/11/2021 về việc chuyển đơn của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn (Có đơn kèm theo); Thông báo số 149; Công văn số 539/UBND ngày 13/12/2021 về việc chuyển đơn của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn (Có đơn kèm theo); Quyết định số 27; Quyết định số



749/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện về việc xác minh nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn; Kế hoạch triển khai và Thông báo về phân công nhiệm vụ các thành viên Đoàn xác minh theo Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 (lập ngày 28/3/2022); Giấy mời số 195/GM-UBND ngày 01/4/2022 của UBND huyện Đô Lương về dự Hội nghị công bố Quyết định xác minh giải quyết khiếu nại (lần 2) của công dân; Báo cáo giải trình nội dung liên quan đến khiếu nại lần 2 của bà Nguyễn Thị T đối với Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của ông Trần Đăng Tuấn, Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn (ngày 12/4/2022); Báo cáo giải trình nội dung liên quan đến khiếu nại lần 2 của bà Nguyễn Thị T đối với Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của ông Nguyễn Đình Công, Công chức Địa chính xã Hiến Sơn (ngày 12/4/2022); Báo cáo số 38/BC-UBND ngày 15/4/2022 của UBND xã Hiến Sơn về nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất đối với thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15, diện tích 651,6 m<sup>2</sup> tại xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn. Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 về việc gia hạn thời gian xác minh nội dung khiếu nại; Văn bản ngày 22/4/2022, yêu cầu Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đô Lương cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15 xã Hiến Sơn. Kết quả y sao tài liệu của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đô Lương liên quan đến thửa đất số 912, tờ bản đồ số 15 xã Hiến Sơn; Hồ sơ, giấy tờ bà Nguyễn Thị T cung cấp cho Đoàn xác minh; Giấy mời số 242/GM-UBND ngày 25/4/2022 của UBND huyện làm việc với công dân để làm rõ một số thông tin, chứng cứ liên quan đến nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn; Giấy mời số 263/GM-UBND ngày 04/5/2022 của UBND huyện về việc dự Hội nghị đối thoại khiếu nại (lần 2) giải quyết đơn bà Nguyễn Thị T; Biên bản Hội nghị đối thoại khiếu nại (lần 2) giải quyết đơn bà Nguyễn Thị T, lập ngày 06/5/2022; 09 Biên bản làm việc của Đoàn xác minh đối với các thành phần có liên quan đến nội dung đơn của bà Nguyễn Thị T; Hồ sơ giải quyết của UBND xã Hiến Sơn đối với nội dung kiến nghị, khiếu nại của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn; Báo cáo ngày 10/5/2022 của Đoàn xác minh về kết quả xác minh khiếu nại (lần 2) của bà Nguyễn Thị T, xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn.

Hồ sơ lưu tại UBND xã Hiến Sơn (như nội dung trình bày của UBND xã Hiến Sơn).

Hồ sơ lưu tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đô Lương Khai thác hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận QSD đất đối với các thửa đất tại xã

Hiển Sơn cùng thời điểm được UBND xã Hiến Sơn giao đất trái thẩm quyền năm 1994, liên quan đến thửa đất có đơn khiếu nại có: Tờ trình số 18-TT/UB ngày 30/4/2002 của UBND xã Hiến Sơn về việc hợp thức hóa cấp giao Giấy chứng nhận QSD đất từ năm 1994 - 2000. (Có bản sao hồ sơ kèm theo)

Căn cứ hồ sơ lưu, kết quả xác minh và giải quyết của Đoàn xác minh theo Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện thì việc UBND huyện Đô Lương ban hành Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 là đúng quy định Luật Khiếu nại 2011 và Luật Đất đai năm 2013.

Quá trình giải quyết vụ án, ngày 20/9/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đô Lương ban hành Quyết định số 2731/QĐ-UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 1321; lý do: *“xác định Giấy ủy quyền của bà Nguyễn Thị T ủy quyền cho ông Nguyễn Quang Bằng nộp tiền đầu đất thay nhưng không có chữ ký người nhận ủy quyền là không đầy đủ cơ sở pháp lý, là không thuộc thẩm quyền của UBND huyện.”*

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Quang Lương và những người liên quan (con ông Bằng): không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà T. Hiện tại ông Lương đang giữ bản gốc Phiếu thu do ông Bằng nộp tiền đầu giá đất.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị T yêu cầu giám định chữ viết, chữ ký của ông Nguyễn Quang Bằng có tại hồ sơ vụ án, tuy nhiên bà T không cung cấp được tài liệu khác có chữ viết, chữ ký ông Bằng để so sánh; Tòa án đã yêu cầu các đương sự khác (UBND xã Hiến Sơn, các con của ông Bằng) cung cấp nhưng không được, do đó không có căn cứ để giám định.

Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự giữ nguyên ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa ngày 20/9/2024, sau khi Chủ tịch UBND huyện Đô Lương có quyết định thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 1321, bà Nguyễn Thị T chỉ yêu cầu xem xét đối với Quyết định số 27, đề nghị hủy quyết định này; đối với Quyết định số 1321 và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bà Nguyễn Thị T không yêu cầu.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa. Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử sơ thẩm, Thẩm phán đã chấp hành đúng nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của Luật tố tụng hành chính trong quá trình giải quyết vụ án. Quyết định hành chính bị khởi kiện là đối tượng vụ án hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; đang trong thời hiệu khởi kiện. Tòa án đã xác định đầy đủ, đúng người tham gia tố tụng. Tại phiên tòa sơ thẩm,

Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, đảm bảo nguyên tắc xét xử, độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, thành phần những người tiến hành tố tụng đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử. Đối với đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định. Về nội dung: đề nghị đình chỉ yêu cầu của bà Nguyễn Thị T đối với yêu cầu buộc Tòa án cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy Quyết định số 1321; Bác yêu cầu của bà T về hủy Quyết định số 27. Về án phí: Miễn tiền án phí Hành chính sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định của Luật Tố tụng Hành chính; thu thập tài liệu chứng cứ, mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, đối thoại và xác định đầy đủ đương sự và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng.

[1.1]. Đối tượng khởi kiện và thẩm quyền thụ lý:

Người khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An tuyên hủy Quyết định số 27 ngày 26/01/2022 của Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; tuyên hủy Quyết định số 1321 của Chủ tịch huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Quyết định số 27 và Quyết định số 1321 có nội dung giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị T liên quan đến lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về đất đai thuộc thẩm quyền của UBND xã Hiến Sơn và UBND huyện Đô Lương. Đây là các quyết định hành chính của người có thẩm quyền ban hành trong việc quản lý hành chính Nhà nước, liên quan đến lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị T, là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính.

Thông báo số 149/ TB-UBND ngày 26/11/2021 là quyết định hành chính liên quan với các quyết định hành chính bị khởi kiện, nên cần xem xét tính hợp pháp trong vụ án.

[1.2]. Thời hiệu khởi kiện.

Quyết định giải quyết khiếu nại số 1321/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND huyện Đô Lương. Ngày 01/6/2022, bà T nộp đơn khởi kiện là trong thời hiệu khởi kiện, Tòa án thụ lý đảm bảo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 LTTTC 2015.

[2] Về tính hợp pháp của các quyết định hành chính.

[2.1]. *Quyết định số 27 của Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn.*

[2.1.1] Trình tự, thủ tục ban hành quyết định hành chính.

Căn cứ trình bày của các đương sự và tài liệu tại hồ sơ vụ án, nhận thấy: Sau khi UBND xã Hiến Sơn ban hành Thông báo số 149/TB-UBND ngày 26/11/2021, ngày 06/12/2021, bà Nguyễn Thị T có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND huyện Đô Lương; ngày 13/12/2021, Chủ tịch UBND huyện Đô Lương đã có Công văn số 539/UBND chuyển đơn bà T cho Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn thụ lý và giải quyết. Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 04/01/2022, thành lập Đoàn xác minh tiến hành các hoạt động xác minh liên quan nội dung khiếu nại. Đoàn xác minh đã tiến hành làm việc và có báo cáo số 01/BC-ĐXM ngày 20/01/2022. Căn cứ kết quả xác minh, Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn đã ban hành Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 26/01/2022, giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị T.

Căn cứ các điều 17, 27, 28 29, 30, 31 Luật khiếu nại, Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn ban hành Quyết định số 27 đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

[2.1.2]. Cơ sở pháp lý

Tại Quyết định số 27, không chấp nhận nội dung khiếu nại của bà T vì 02 lý do: *1. Hiện nay bà Nguyễn Thị T không có các loại giấy tờ để chứng minh nộp tiền vào ngân sách UBND xã Hiến Sơn, bên cạnh đó tại thời điểm UBND xã Hiến Sơn bán đất trái thẩm quyền năm 1994 không có lưu trữ được các loại giấy tờ, sổ sách để chứng minh bà Nguyễn Thị T đã nộp tiền sử dụng đất của thửa đất trên...; 2. Thửa đất đang có tranh chấp tại nên chưa đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quy định tại khoản 3, Điều 23, Nghị định 43/2014/NĐ/CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.*

Xét thấy, bà Nguyễn Thị T có yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xuất phát từ việc ngày 15/9/2021, ông Nguyễn Quang Lương và Nguyễn Quang Lưu đưa máy múc đến phá dỡ phần móng và cây cối trên thửa đất 912, tờ bản đồ số 15 mà bà T cho rằng bà T mua đấu giá năm 1994. Bà T gửi đơn lên

UBND xã yêu cầu giải quyết việc phá hoại tài sản trên đất của bà. Quá trình giải quyết tranh chấp giữa hai gia đình, bà T cung cấp 01 phiếu thu số 19 ngày 30/5/1994 bản photo không có bản gốc (bản gốc gia đình ông Lương, ông Lưu đang giữ), 01 Giấy ủy quyền nạp tiền ngày 30/5/1994, trên giấy ủy quyền có xác nhận của ông Trần Đăng Bình, nguyên là kế toán UBND xã thời điểm đó và của ông Nguyễn Duy Liêu, nguyên chủ tịch UBND xã Hiến Sơn nhưng không có đóng dấu, giấy ủy quyền không có người được nhận ủy quyền ký tên, một số hóa đơn nạp tiền sử dụng đất phi nông nghiệp.

Phía gia đình ông Nguyễn Quang Lưu là con trai của ông Nguyễn Quang Bằng cung cấp Phiếu thu số 19 bản gốc, tờ trình số 08 ngày 30/4/2002 của UBND xã Hiến Sơn đề nghị UBND tỉnh, UBND huyện cho hợp thức hóa cấp giao đất trái thẩm quyền từ năm 1994-2000 kèm theo danh sách có tên ông Nguyễn Lương Bằng, diện tích 398m<sup>2</sup> số tiền đã thu 2.309.000 đồng và đề nghị công nhận đây là đất do ông Bằng mua từ năm 1994 sau đó năm 2009 cho bà T mượn xây ốt.

Quá trình hòa giải tại địa phương, ông Bằng (lúc đó còn sống) đã ủy quyền cho ông Lưu, ông Lương với nội dung: khi đang làm nhà cho con trai trên thửa đất mua năm 1994 thì có khiếu nại của bà T, nên ủy quyền cho ông Lưu, ông Lương tham gia giải quyết.

Các tài liệu giải quyết tại UBND xã Hiến Sơn liên quan đến khiếu nại của bà T tại các biên bản ngày 15/9/2021, ngày 22/9/2021, ngày 24/10/2021, đều thể hiện nội dung hòa giải tranh chấp đất đai giữa bà T và hộ ông Bằng liên quan đến thửa đất.

Như vậy, cả về tài liệu liên quan do các bên cung cấp, ý kiến trình bày về quá trình sử dụng cũng như yêu cầu hiện tại, các chủ thể có liên quan đều đang tranh chấp đến thửa đất. Ủy ban nhân dân xã Hiến Sơn xác định thửa đất có tranh chấp là có căn cứ.

Tại thời điểm bà T đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị T và gia đình ông Nguyễn Quang Bằng đang có tranh chấp đất đai. Căn cứ vào Điều 23 Nghị định 43/2014/NĐ-CP thì đất đang có tranh chấp thì chưa đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, Quyết định số 27/QĐ-UBND quyết định giữ nguyên Thông báo số 149/TB-UBND ngày 26/11/2021 và giao trách nhiệm cho công chức địa chính, tư pháp và Hội đồng hòa giải hướng dẫn công dân khởi kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự hoặc gửi đơn đến Chủ tịch UBND

cấp huyện giải quyết theo quy định tại khoản 2, và 3 Điều 203 Luật đất đai quy định về thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai là đúng quy định.

Từ những phân tích trên, có căn cứ xác định Chủ tịch UBND xã Hiến Sơn đã ban hành Quyết định số 27 đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ pháp lý, do đó không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà T đối với việc hủy quyết định này.

Tương tự, phân tích trên Quyết định số 27 được xác định ban hành đúng quy định nên Thông báo số 149 của UBND xã Hiến Sơn được ban hành đúng quy định.

[2.2]. Đối với Quyết định số 1321 của Chủ tịch UBND huyện Đô Lương và yêu cầu Tòa án cấp GCNQSD đất cho bà Nguyễn Thị T.

Quá trình giải quyết vụ án, ngày 20/9/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đô Lương ban hành Quyết định số 2731/QĐ-UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 1321. Bà Nguyễn Thị T cũng đã rút yêu cầu xem xét đối với quyết định này và rút yêu cầu Tòa án cấp GCNQSD đất. Căn cứ khoản 2 Điều 173 Luật tổ tụng hành chính, Hội đồng xét xử đình chỉ xem xét giải quyết đối với Quyết định số 1321 của Chủ tịch UBND huyện Đô Lương và yêu cầu Tòa án cấp GCNQSD đất.

[3] Về án phí hành chính sơ thẩm: Yêu cầu của bà Nguyễn Thị T không được chấp nhận, nhưng bà T là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bà T.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ khoản 1, 2, Điều 3, khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 116; khoản 2, Điều 173; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206, Điều 348 Luật tổ tụng hành chính; Điều 100, 101 Luật Đất đai năm 2013; Điều 23 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai năm 2013.

[2]. Đình chỉ yêu cầu của bà Nguyễn Thị T đối với yêu cầu buộc Tòa án cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 17/05/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của bà Nguyễn Thị T.

[3]. Không chấp nhận yêu cầu của bà T về việc hủy Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị T (lần đầu).

Giữ nguyên Thông báo số 149/TB-UBND ngày 26/11/2021 của Ủy ban nhân dân xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

[4] Miễn án phí hành chính sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị T.

[5] Quyền kháng cáo

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội như sau:

Người khởi kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Quốc Cường**

